

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 90/2007/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20 tháng 3 năm 1996;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Chỉ thị số 16/2002/CT-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động khảo sát, thăm dò, khai thác cát, sỏi và nạo vét kết hợp tận thu cát, sỏi lòng sông;

Căn cứ Chỉ thị số 10/2005/CT-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý Nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và xuất khẩu khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2006/TT-BTNMT ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4285/TTr-TNMT-QLTN ngày 06 tháng 6 năm 2007; Công văn số 1372/STP-VB

ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Sở Tư pháp về hoàn chỉnh dự thảo quy định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã - thị trấn, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 90/2007/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý hoạt động khoáng sản bao gồm các hoạt động khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; khai thác tận thu khoáng sản; khai thác đất san lấp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan Nhà nước thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về khoáng sản; đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài (gọi chung là tổ chức, cá nhân) có liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Khoáng sản là tài nguyên trong lòng đất, trên mặt đất dưới dạng những tích tụ tự nhiên khoáng vật, khoáng chất có ích ở thể rắn, thể lỏng, thể khí, hiện tại hoặc sau này có thể được khai thác. Khoáng vật, khoáng chất ở bãi thải của mỏ mà sau này có thể được khai thác lại, cũng là khoáng sản;

2. Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường bao gồm các khoáng sản có thành phần, tính chất cơ lý, cấu tạo, màu sắc hoặc tính chất khác không đạt yêu cầu làm nguyên liệu để chế biến, sản xuất các sản phẩm có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu thông thường theo tiêu chuẩn Việt Nam;

3. Đất san lấp là các loại vật liệu khai thác phục vụ mục đích san nền, nâng cao mặt bằng, thường dùng là đất phong hóa Laterit, cát không đạt yêu cầu làm cát xây dựng...;

4. Khai thác tận thu là hình thức khai thác được thực hiện đối với khoáng sản còn lại ở mỏ đã có quyết định đóng cửa mỏ để thanh lý hoặc bãi thải trong khai thác, chế biến của mỏ đã có quyết định đóng cửa mỏ;

5. Nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản là hoạt động khai thông luồng lạch, điều chỉnh dòng chảy, kể cả việc đào ao hồ, cải tạo mặt bằng đất để canh tác... mà sản phẩm là khoáng sản;

6. Phương tiện hoạt động khoáng sản là tất cả những dụng cụ phục vụ hoạt động khảo sát, thăm dò, khai thác, khai thác tận thu, nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản.

Điều 4. Danh mục khoáng sản dùng làm vật liệu xây dựng thông thường

Danh mục khoáng sản dùng làm vật liệu xây dựng thông thường được áp dụng theo Điều 16 Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản.

Điều 5. Khoáng sản trong công trình đầu tư bằng ngân sách thành phố

Đối với các công trình, dự án được đầu tư bằng ngân sách của thành phố, khối lượng khoáng sản khai thác (có được nhờ nguồn vốn ngân sách thành phố cấp) dư thừa sẽ được các ngành chức năng tính toán giá trị, trình Ủy ban nhân dân thành phố trừ vào nguồn cấp vốn.

Chương II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Điều 6. Ủy ban nhân dân thành phố

1. Ban hành theo thẩm quyền văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố;

2. Chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công nghiệp, Xây dựng, Quốc phòng, Công an, Văn hóa - Thông tin, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Tổng cục Du lịch khoáng định trình Thủ tướng Chính phủ quyết định các khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khoáng sản theo quy định tại Điều 20, Điều 21 Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật Khoáng sản;

3. Tổ chức lập và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng đối với các loại khoáng sản thuộc thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 11 Quy định này;

4. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về khoáng sản; thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường và tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản;

5. Phê duyệt trữ lượng trong báo cáo thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn;

6. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt và công bố khu vực đấu thầu thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn; khoáng sản ở các khu vực đã được điều tra, đánh giá hoặc thăm dò, phê duyệt trữ lượng không nằm trong quy hoạch thăm dò khai thác, chế biến khoáng sản của cả nước được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc không thuộc diện dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia; tổ chức việc thực hiện đấu thầu theo quy định sau khi được phê duyệt;

7. Chỉ đạo kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về khoáng sản trên địa bàn thành phố; giải quyết hoặc tham gia giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về hoạt động khoáng sản và xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản tại địa phương theo thẩm quyền quy định tại Điều 57 Luật Khoáng sản và pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

8. Giải quyết việc giao đất, cho thuê đất để hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 7. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn thành phố theo Thông tư liên tịch số 01/2003/TTLT-BTNMT-BNV ngày 15 tháng 7 năm 2003 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ và Quyết định số 121/2003/QĐ-UB ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường;

2. Xây dựng dự thảo, trình Ủy ban nhân dân thành phố các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ, điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản và hoạt động khoáng sản;

3. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức xây dựng quy hoạch, kế hoạch quản lý tài nguyên khoáng sản, đảm bảo khai thác và sử dụng có hiệu quả

nguồn khoáng sản phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội bền vững của thành phố và bảo vệ tài nguyên môi trường;

4. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp theo quy định tại Điều 31, Điều 32 Quy định này; giấy phép khảo sát, giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác, giấy phép chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn; giấy phép khai thác, giấy phép chế biến khoáng sản đối với khu vực đã được điều tra, đánh giá hoặc thăm dò, phê duyệt trữ lượng khoáng sản mà không nằm trong quy hoạch khai thác, chế biến khoáng sản của cả nước đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc không thuộc diện dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia;

5. Là cơ quan đầu mối tiếp nhận đơn, hồ sơ xin cấp, gia hạn các loại giấy phép khảo sát, thăm dò, khai thác, khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp; khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; hồ sơ đăng ký khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không phải xin phép; hồ sơ đăng ký hoạt động nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản; hồ sơ đề nghị thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 10 Quy định này;

6. Chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan, xem xét cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép hoạt động khoáng sản; kiểm tra việc thực hiện sau giấy phép và xử lý hành vi vi phạm theo quy định;

7. Tiến hành kiểm tra công suất, khối lượng, thiết bị, kế hoạch khai thác do tổ chức cá nhân đăng ký và có văn bản thỏa thuận các nội dung đã đăng ký cho các tổ chức và cá nhân đối với các trường hợp khai thác không phải xin phép theo quy định tại Điều 24 của Quy định này;

8. Chịu trách nhiệm giao giấy phép cho tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoáng sản theo quy định hoặc trả lời bằng văn bản về lý do giấy phép không được cấp;

9. Báo cáo đầy đủ cho Ủy ban nhân dân thành phố và thông báo cho Ủy ban nhân dân quận - huyện biết để phối hợp quản lý đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đăng ký khai thác khoáng sản;

10. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân quận - huyện và các cơ quan hữu trách, cơ quan thuộc các tỉnh giáp ranh trong công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản từ khâu quy hoạch, cấp phép, kiểm tra việc thực hiện sau giấy phép

và kiểm tra xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản không phép, trái phép;

11. Tuyên truyền, giáo dục và giám sát, kiểm tra việc thi hành pháp luật về khoáng sản đối với tổ chức, cá nhân ở địa phương.

Điều 8. Ủy ban nhân dân quận - huyện

1. Thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản;

2. Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục giao đất, cho thuê đất, sử dụng cơ sở hạ tầng và các vấn đề khác có liên quan cho các tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật;

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản; xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

4. Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan hữu trách trong công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản từ khâu quy hoạch, cấp phép, kiểm tra việc thực hiện sau giấy phép và kiểm tra xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản không phép và trái phép;

5. Ủy ban nhân dân cấp quận - huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về mọi hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn quản lý.

Điều 9. Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn

1. Thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản;

2. Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục cho thuê đất, cơ sở hạ tầng cho tổ chức, cá nhân thuê, sử dụng để thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật;

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản; xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

4. Thường xuyên kiểm tra theo thẩm quyền, thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân quận - huyện biết để phối hợp xử lý các trường hợp hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn;

5. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp quận - huyện về mọi hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn quản lý.

Chương III
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC,
CÁ NHÂN HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản

1. Tổ chức, cá nhân khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản có quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Khoáng sản.

2. Tổ chức, cá nhân khai thác tận thu khoáng sản; khai thác đất san lấp, nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản có quyền và nghĩa vụ như quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản.

Điều 11. Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác, khai thác tận thu khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không phải xin phép khai thác theo Điều 13 của Quy định này

1. Trước khi tiến hành khai thác, tổ chức, cá nhân được quyền khai thác phải đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác tại Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố;

2. Tuân thủ đúng nội dung thỏa thuận cho khai thác, tận thu khoáng sản;

3. Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật đối với khối lượng khoáng sản khai thác, tận thu được;

4. Thực hiện đúng các yêu cầu ghi trong Bản đăng ký cam kết bảo vệ môi trường đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông đường thủy và trật tự an ninh trong quá trình khai thác;

5. Ghi chép đầy đủ kết quả hoạt động khai thác, chế biến, tiêu thụ và báo cáo định kỳ cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã - thị trấn nơi hoạt động khai thác theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Quy định này;

6. Đơn vị phải đo độ sâu khu vực khai thác trong trường hợp khai thác ở lòng sông theo định kỳ 3 tháng/lần với sự tham gia của Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành chức năng và Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã - thị trấn nơi có hoạt động khai thác;

7. Ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định và bồi thường thiệt hại nếu có do hoạt động khai thác gây ra;

8. Tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động nghiên cứu khoa học được Nhà nước cho phép trong khu vực khai thác;

9. Thực hiện các nghĩa vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép có nghĩa vụ:

1. Đăng ký tại Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố ngày bắt đầu hoạt động gửi kèm theo bản photo giấy phép đã được cấp.

2. Đơn vị phải đo độ sâu khu vực khai thác trong trường hợp khai thác ở lòng sông theo định kỳ 3 tháng/lần với sự tham gia của Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành chức năng và Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã - thị trấn nơi có hoạt động khai thác;

3. Báo cáo định kỳ hoạt động khoáng sản theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Quy định này.

Chương IV

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 13. Việc khai thác, khai thác tận thu khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không phải xin giấy phép khai thác

1. Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi diện tích đất của dự án đầu tư công trình đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó;

2. Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nhằm mục đích tận thu, không nhằm mục đích chính là kinh doanh khoáng sản trong phạm vi diện tích đất được Chính phủ giao cho các tổ chức, cá nhân sử dụng;

3. Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất của hộ gia đình, cá nhân được sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai mà sản phẩm khai thác chỉ nhằm phục vụ cho việc xây dựng của hộ gia đình, cá nhân đó.

Điều 14. Hoạt động nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản

1. Các tổ chức, cá nhân chỉ được thực hiện nạo vét bên cảng, khơi thông luồng

lạch, điều chỉnh dòng chảy, nạo vét hàng năm có kết hợp tận thu khi có kế hoạch đã được cơ quan có chức năng phê duyệt;

2. Trước khi thực hiện nạo vét lòng sông kết hợp tận thu khoáng sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, phải tiến hành đăng ký tại Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố. Nếu khu vực khai thác thuộc vùng ranh giới giữa thành phố với một hay nhiều tỉnh khác, thì phải đăng ký khối lượng tận thu khoáng sản tại Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam và Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố.

Điều 15. Điều kiện để được cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

1. Điều kiện để được cấp giấy phép khảo sát, thăm dò, chế biến khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản theo quy định tại các Điều 21, 25, 31, 44, 50 Luật Khoáng sản sửa đổi.

2. Điều kiện khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không phải xin giấy phép thăm dò:

a) Khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, trừ cát, sỏi lòng sông, với công suất không quá 100.000m³/năm và thời gian khai thác, kể cả thời gian gia hạn không quá 05 năm thì không bắt buộc phải tiến hành thăm dò khoáng sản.

b) Đối với các dòng sông nhánh trữ lượng cát, sỏi ít, không phù hợp để tiến hành thăm dò, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng và chịu trách nhiệm về đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến đê điều, cầu cống, giao thông đường thủy, môi sinh, môi trường... Khối lượng cát, sỏi được phép khai thác của một giấy phép không vượt quá 12 tháng.

Điều 16. Điều kiện để được cấp giấy phép khai thác đất san lấp

1. Có tài liệu khảo sát địa chất vùng khai thác chứng minh không có khoáng sản khác có giá trị cao hơn;

2. Đất xin khai thác không phải là đất nông nghiệp, đất rừng phòng hộ;

3. Diện tích khu vực khai thác đất san lấp của một giấy phép cấp cho một tổ chức không quá mười (10) hecta, cho một cá nhân không quá một (01) hecta;

4. Có báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường hoặc giấy xác nhận đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.

Điều 17. Trình tự, thủ tục cấp, gia hạn các loại giấy phép hoạt động khoáng sản

1. Trình tự, thủ tục cấp, gia hạn các loại giấy phép hoạt động khoáng sản thực hiện theo Luật Khoáng sản, Luật sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật Khoáng sản, Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật Khoáng sản;

2. Các biểu mẫu hồ sơ theo Thông tư số 01/2006/TT-BTNMT ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ;

3. Tổ chức, cá nhân nộp hai (02) bộ hồ sơ tại cơ quan tiếp nhận khi tiến hành thủ tục xin phép cấp các loại giấy phép hoạt động khoáng sản.

Điều 18. Hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp

1. Đơn xin cấp giấy phép khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp (Mẫu số 1A, Mẫu số 1B), kèm theo một (01) bộ bản đồ khu vực khai thác lập trên nền bản đồ địa hình có tỷ lệ không nhỏ hơn 1:5.000, hệ thống tọa độ VN2000;

2. Báo cáo nghiên cứu khả thi khai thác khoáng sản kèm theo quyết định phê duyệt theo quy định;

3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê chuẩn theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác có công suất từ 50.000m³/năm trở lên;

4. Giấy xác nhận đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp nếu hoạt động khai thác có công suất từ 50.000m³/năm trở xuống;

5. Bản sao có chứng thực văn bản xác nhận về tư cách pháp nhân của tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp là tổ chức trong nước.

Điều 19. Hồ sơ xin gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp

Hồ sơ xin gia hạn phải nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố trước ngày giấy phép hết hạn ba mươi (30) ngày đối với khai thác tận thu và khai thác đất san lấp; chín mươi (90) ngày đối với khai thác quy mô công nghiệp, bao gồm:

1. Đơn xin gia hạn giấy phép khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp (Mẫu số 1C);

2. Bản đồ hiện trạng khai thác tại thời điểm xin gia hạn kèm theo báo cáo kết quả hoạt động khai thác đến thời điểm xin gia hạn; trữ lượng khoáng sản còn lại và diện tích xin tiếp tục khai thác;

3. Báo cáo nghiên cứu khả thi khai thác khoáng sản (bổ sung) kèm theo quyết định phê duyệt theo quy định.

Trong trường hợp giấy phép khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp đã hết hạn nhưng hồ sơ xin gia hạn đang được xem xét thì giấy phép đó tiếp tục có hiệu lực đến thời điểm được gia hạn hoặc có văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân xin gia hạn về lý do giấy phép không được gia hạn.

Điều 20. Hồ sơ xin trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp hoặc trả lại một phần diện tích khai thác

1. Đơn trả lại giấy phép khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp hoặc trả lại một phần diện tích khai thác (Mẫu số 2A);

2. Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp;

3. Bản đồ hiện trạng kèm theo báo cáo kết quả khai thác khoáng sản đến thời điểm trả lại giấy phép hoặc trả lại một phần diện tích khai thác.

Điều 21. Hồ sơ xin chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp

1. Đơn xin chuyển nhượng quyền khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp (Mẫu số 2B) và hợp đồng chuyển nhượng quyền khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp, kèm theo bản kê giá trị tài sản chuyển nhượng;

2. Báo cáo kết quả khai thác và các nghĩa vụ đã thực hiện đến thời điểm xin chuyển nhượng quyền khai thác kèm theo bản đồ hiện trạng khai thác tại thời điểm xin chuyển nhượng;

3. Bản sao có chứng thực văn bản xác nhận về tư cách pháp nhân của tổ chức, cá nhân xin nhận chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp đối với tổ chức, cá nhân trong nước hoặc bản sao có chứng thực giấy phép đầu tư đối với tổ chức xin nhận chuyển nhượng quyền khai thác đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc tổ chức liên doanh có bên nước ngoài.

Việc chuyển nhượng quyền khai thác được chấp thuận bằng việc cấp giấy phép khai thác cho tổ chức nhận chuyển nhượng, thay thế giấy phép đã cấp.

Điều 22. Hồ sơ xin tiếp tục thực hiện quyền khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp

1. Đơn xin tiếp tục thực hiện quyền khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp (Mẫu số 2C);
2. Bản sao có chứng thực văn bản pháp lý chứng minh tổ chức, cá nhân thừa kế hợp pháp quyền khai thác khoáng sản;
3. Bản sao có chứng thực văn bản xác nhận về tư cách pháp nhân của tổ chức, cá nhân được thừa kế hợp pháp;
4. Bản đồ hiện trạng khai thác kèm theo báo cáo kết quả khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp đến thời điểm xin được tiếp tục thực hiện quyền khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp.

Việc cho phép tiếp tục thực hiện quyền khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp được chấp thuận bằng việc cấp giấy phép khai thác, khai thác tận thu khoáng sản hoặc khai thác đất san lấp cho tổ chức thừa kế hợp pháp, thay thế giấy phép đã cấp.

Điều 23. Hồ sơ đăng ký nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản

1. Đơn đăng ký nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản (Mẫu số 3A);
2. Kế hoạch nạo vét bến cảng, khơi thông luồng lạch, điều chỉnh dòng chảy, nạo vét hàng năm có kết hợp tận thu khoáng sản của các tổ chức, cá nhân đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
3. Các văn bản liên quan đến hoạt động nạo vét;
4. Bản sao có chứng thực văn bản xác nhận về tư cách pháp nhân của tổ chức, cá nhân xin nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản;
5. Bảng khai khối lượng nạo vét, khối lượng khoáng sản tận thu;
6. Giấy đăng ký phương tiện hoạt động nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản;
7. Đăng ký tại công an phường - xã - thị trấn nơi hoạt động nạo vét về nhân sự.

Điều 24. Hồ sơ đăng ký khai thác khoáng sản dùng làm vật liệu xây dựng thông thường trong trường hợp không phải xin phép

1. Đơn đăng ký khai thác khoáng sản dùng làm vật liệu xây dựng thông thường (Mẫu số 3B) kèm theo một (01) bộ bản đồ khu vực khai thác lập trên nền bản đồ địa hình có tỷ lệ không nhỏ hơn 1:5.000, hệ thống tọa độ VN2000;
2. Bản đăng ký cam kết bảo vệ môi trường;

3. Bản sao có chứng thực văn bản xác nhận về tư cách pháp nhân của tổ chức, cá nhân đăng ký khai thác khoáng sản dùng làm vật liệu xây dựng thông thường;

4. Dự án đầu tư được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư;

5. Các giấy tờ có liên quan đến phạm vi diện tích được khai thác khoáng sản không phải xin phép.

Điều 25. Hồ sơ đề nghị thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản, khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn

1. Công văn trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

2. Đề án thăm dò và bản sao (kèm theo bản chính để đối chiếu) giấy phép thăm dò khoáng sản;

3. Biên bản nghiệm thu khối lượng và chất lượng công trình thăm dò đã thi công của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản;

4. Ba bộ tài liệu gồm: bản thuyết minh báo cáo thăm dò, các phụ lục, các bản vẽ và tài liệu nguyên thủy có liên quan.

Điều 26. Thu hồi giấy phép khai thác đất san lấp

1. Vùng khai thác mới phát hiện có khoáng sản khác có giá trị cao hơn;

2. Đất xin khai thác nằm trong khu quy hoạch mới là đất nông nghiệp, đất rừng phòng hộ;

3. Hoạt động khai thác gây tác động xấu đến môi trường sinh thái, cảnh quan khu vực, làm hư hại các công trình công cộng, cơ sở hạ tầng, di tích văn hóa, lịch sử, các công trình quốc phòng và địa hình có giá trị quân sự.

Điều 27. Chấm dứt hiệu lực giấy phép hoạt động khoáng sản

1. Việc chấm dứt hiệu lực giấy phép hoạt động khoáng sản được quy định theo Luật Khoáng sản sửa đổi tại Điều 30 đối với chấm dứt hiệu lực giấy phép thăm dò khoáng sản, tại Điều 40 đối với chấm dứt hiệu lực giấy phép khai thác khoáng sản, khai thác tận thu và khai thác đất san lấp;

2. Việc chấm dứt hiệu lực giấy phép chế biến khoáng sản được quy định theo Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản.

Chương V
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, THANH KIỂM TRA
HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 28. Chế độ báo cáo

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc quản lý, tổng hợp và lập báo cáo hàng quý, hàng năm về tình hình hoạt động khoáng sản trong phạm vi quản lý hành chính của địa phương;

2. Tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản có trách nhiệm thực hiện việc lập và báo cáo đúng thời hạn, đủ nội dung, bảo đảm thông tin chính xác, trung thực đối với hoạt động theo từng giấy phép và Quy định này;

3. Quy định về định kỳ báo cáo:

a) Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản (khảo sát khoáng sản; thăm dò khoáng sản; khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản, khai thác đất san lấp; chế biến khoáng sản; nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản, khai thác khoáng sản dùng làm vật liệu xây dựng thông thường kể cả những trường hợp không xin phép) gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố, mỗi năm 2 lần. Báo cáo 6 tháng đầu năm chậm nhất vào ngày 05 tháng 6 và báo cáo năm chậm nhất vào ngày 05 tháng 01 năm sau. Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản theo giấy phép thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Tài nguyên và Môi trường nộp báo cáo định kỳ như trên cho Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố và cho Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường: có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố lập báo cáo và chậm nhất ngày 15 tháng 6 báo cáo 6 tháng đầu năm và ngày 15 tháng 01 năm sau báo cáo năm gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (Cục Địa chất và khoáng sản Việt Nam), Bộ Công nghiệp và Bộ Xây dựng;

c) Ngoài việc thực hiện chế độ báo cáo nêu tại điểm a khoản này, khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước về khoáng sản, tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản phải thực hiện báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động khoáng sản;

4. Các biểu mẫu báo cáo theo Thông tư số 01/2006/TT-BTNMT ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ. Riêng báo cáo khai thác tận thu, nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản của tổ chức, cá nhân theo mẫu 4A và báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường về hoạt động khoáng

sản cho Ủy ban nhân dân thành phố, Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam theo mẫu 4B kèm theo Quy định này.

Điều 29. Thanh tra, kiểm tra và tổ chức, thẩm quyền thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản

Công tác thanh tra, kiểm tra và tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 30. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với hoạt động thanh, kiểm tra hoạt động khoáng sản

1. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tạo điều kiện cho đoàn thanh, kiểm tra, thanh tra viên, thành viên tổ kiểm tra thi hành nhiệm vụ;

2. Tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra phải chấp hành quyết định của đoàn thanh tra hoặc thanh tra viên và yêu cầu của tổ kiểm tra theo quy định;

3. Khi có yêu cầu của các đoàn thanh tra hoặc tổ kiểm tra theo quy định, đơn vị hoạt động khoáng sản phải xuất trình các loại giấy tờ:

a) Đối với đơn vị khảo sát (thăm dò, chế biến) khoáng sản gồm: Giấy phép khảo sát (thăm dò, chế biến) khoáng sản kèm theo bản đồ vị trí khu vực khảo sát (thăm dò, chế biến) bản chính hoặc bản sao có chứng thực;

b) Đối với đơn vị khai thác, khai thác tận thu khoáng sản gồm:

- Giấy đăng ký phương tiện;
- Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật phương tiện;
- Giấy phép khai thác khoáng sản kèm theo bản đồ vị trí khu vực khai thác (bản chính hoặc bản sao có chứng thực);
- Bản đồ hiện trạng khu vực khai thác đo đạc tại thời điểm gần nhất theo quy định;
- Hợp đồng dịch vụ khai thác cho chủ giấy phép khai thác (nếu phương tiện khai thác không thuộc sở hữu của chủ giấy phép khai thác);
- Giấy xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đăng ký các phương tiện đang hoạt động tại khu vực khai thác.

c) Đối với đơn vị nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản:

- Giấy đăng ký nạo vét, khai thông luồng lạch, điều chỉnh dòng chảy có phê duyệt của ngành Giao thông vận tải;
- Giấy chứng nhận khối lượng, loại khoáng sản tận thu của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc của Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tùy theo quy định;

d) Đối với đơn vị hoạt động khai thác khoáng sản không phải xin phép theo quy định tại Điều 13 Quy định này:

Giấy đăng ký công suất, khối lượng, thiết bị, kế hoạch khai thác có phê duyệt của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

4. Trường hợp phương tiện hoạt động khoáng sản bị tịch thu, tạm giữ không thuộc sở hữu tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản mà do tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản thuê để thực hiện hành vi hoạt động khoáng sản không phép hoặc trái phép vẫn bị tịch thu hoặc tạm giữ theo quy định đối với phương tiện hoạt động khoáng sản không phép hoặc trái phép.

Điều 31. Nội dung thanh, kiểm tra hoạt động khoáng sản

1. Thanh, kiểm tra việc chấp hành theo các quy định về:

- a) Nội dung giấy phép hoạt động khoáng sản;
- b) Giữ gìn bí mật Nhà nước về tài nguyên khoáng sản;
- c) Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản;
- d) Thực hiện nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản.

2. Phối hợp với Thanh tra Nhà nước về lao động và thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra về an toàn lao động, vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản.

Điều 32. Giải quyết tranh chấp các hoạt động khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giải quyết tranh chấp về quyền hoạt động khoáng sản phát sinh từ việc sử dụng các loại giấy phép hoạt động khoáng sản do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;

2. Trong trường hợp đương sự không đồng ý với quyết định giải quyết tranh chấp thì có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương VI KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 33. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc nghiên cứu phát hiện, bảo vệ tài nguyên khoáng sản thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 34. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của Luật về tài nguyên khoáng sản, hoạt động khoáng sản không có giấy phép, cản trở việc bảo vệ tài nguyên khoáng sản, cản trở hoạt động khoáng sản hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác, cản trở việc kiểm tra, thanh tra về khoáng sản thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

2. Cán bộ quản lý lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm các quy định về việc cấp giấy phép hoạt động khoáng sản hoặc các quy định khác về quản lý tài nguyên khoáng sản của Quy định này thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

**Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 35. Điều khoản thi hành**

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã - thị trấn theo chức năng và nhiệm vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc hoặc Chính phủ ban hành những văn bản quy phạm pháp luật mới có nội dung khác với nội dung của Quy định này, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, thay thế để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tín

MẪU SỐ 1A

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN XIN KHAI THÁC TẬN THU KHOÁNG SẢN

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
 - Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Hoặc người đại diện mang tính pháp lý đối với tổ chức.....

Trụ sở tại:

Điện thoại: Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số....., ngày.... tháng... năm.... (Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm...)

Lý do khai thác tận thu.....

Xin được khai thác tận thu (tên khoáng sản)..... tại..... thuộc phường (xã)..... quận (huyện)..... thành phố Hồ Chí Minh.

Diện tích khu vực xin khai thác:..... (ha, km²).

Được giới hạn bởi các điểm góc:..... có tọa độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng xin khai thác tận thu: (tấn, m³,...)Công suất khai thác tận thu:..... (tấn, m³,...)

Phương pháp khai thác:.....

Thời hạn khai thác tận thu khoáng sản là năm, từ tháng.... năm.... đến tháng.... năm.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

(Tổ chức, cá nhân làm đơn)

Ký tên, đóng dấu

Tài liệu gửi kèm theo:

-
-

MẪU SỐ 1B

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN XIN KHAI THÁC ĐẤT SAN LẤP

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Hoặc người đại diện mang tính pháp lý đối với tổ chức.....

Trụ sở tại:

Điện thoại: Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số..., ngày... tháng... năm...(Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm...).

Giấy phép đầu tư số... ngày... tháng... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư).....(nếu là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

Xin được khai thác đất san lấp (tên đất)..... tại thuộc phường (xã).....quận (huyện)..... thành phố Hồ Chí Minh.

Mục đích sử dụng đất san lấp.....

Diện tích khu vực xin khai thác:..... (ha, km²).

Được giới hạn bởi các điểm góc:..... có tọa độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng xin khai thác: (tấn, m³,...)Công suất khai thác:..... (tấn, m³,...)

Phương pháp khai thác:.....

Thời hạn khai thác..... năm, từ tháng.... năm.... đến tháng..... năm.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

(Tổ chức, cá nhân làm đơn)

Ký tên, đóng dấu

Tài liệu gửi kèm theo:

-
-
-

MẪU SỐ 1C

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN XIN GIA HẠN GIẤY PHÉP
KHAİ THÁC TẬN THU KHOÁNG SẢN
(KHAİ THÁC ĐẤT SAN LẤP)**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Hoặc người đại diện mang tính pháp lý đối với tổ chức.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax.....

Được phép khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp) (tên khoáng sản, loại đất san lấp)..... tại phường (xã)....., quận (huyện), thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy phép khảo sát (thăm dò) khoáng sản số..... ngày tháng năm

Xin được gia hạn (cấp lại) Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp)..... tháng, từ ngày.... tháng.... năm.... đến ngày.... tháng.... năm.....

Diện tích xin trả lại (nếu có) là (ha, km²).

Diện tích tiếp tục khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp)..... (ha, km²), được giới hạn bởi các điểm góc..... có tọa độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Lý do xin gia hạn (cấp lại) giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp).....

.....
.....
.....
.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

(Tổ chức, cá nhân làm đơn)
Ký tên, đóng dấu

Tài liệu gửi kèm theo:

-
-

MẪU SỐ 2A

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN XIN TRẢ LẠI GIẤY PHÉP KHAI THÁC TẬN THU
KHOÁNG SẢN HOẶC KHAI THÁC ĐẤT SAN LẤP
(TRẢ LẠI MỘT PHẦN DIỆN TÍCH KHAI THÁC)**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Hoặc người đại diện mang tính pháp lý đối với tổ chức.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax.....

Xin được trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp) số ... ngày ... tháng ... năm ... tại ... thuộc phường (xã) ... quận (huyện) ... thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày ... tháng ... năm ... (hoặc một phần diện tích khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp) theo Giấy phép số ... ngày ... tháng ... năm ...).

Đối với trường hợp trả lại một phần diện tích khai thác cần bổ sung các thông tin sau:

- Khu vực xin trả lại có diện tích..... (ha, km²).

- Diện tích khu vực khai thác được tiếp tục hoạt động là..... (ha, km²). Khu vực xin trả lại và khu vực tiếp tục khai thác phải có tọa độ các điểm khếp góc thể hiện trên bản đồ kèm theo.

Lý do xin trả lại

.....

.....

.....

(Tổ chức, cá nhân làm đơn)

Ký tên, đóng dấu

Tài liệu gửi kèm theo:

-

MẪU SỐ 2B

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN XIN CHUYỂN NHƯỢNG
QUYỀN KHAI THÁC TẬN THU KHOÁNG SẢN
(KHAI THÁC ĐẤT SAN LẤP)**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Hoặc người đại diện mang tính pháp lý đối với tổ chức.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax:.....

Xin được chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp) (tên khoáng sản, loại đất san lấp) ... tại ... thuộc phường (xã) ... quận (huyện) ... thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy phép khai thác số ... ngày ... tháng ... năm...

Thời hạn được khai thác.... năm, từ tháng... năm... đến tháng.... năm.....

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng: (Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số..., ngày... tháng... năm...(Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm...).

Giấy phép đầu tư số... ngày... tháng... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư).....(nếu là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đối với khai thác đất san lấp).

Kèm theo Hợp đồng chuyển nhượng số... ký ngày... tháng... năm... và các văn bản khác liên quan.

Lý do xin chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp).....

.....

Thời gian bắt đầu chuyển nhượng kể từ ngày... tháng... năm...

Tổ chức, cá nhân chuyển nhượng

(Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng)

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Tài liệu gửi kèm theo:

-
-

MẪU SỐ 2C

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN XIN TIẾP TỤC THỰC HIỆN
 QUYỀN KHAI THÁC TẬN THU KHOÁNG SẢN
 (KHAI THÁC ĐẤT SAN LẤP)**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
 - Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh;

(Tên tổ chức, cá nhân):.....

Hoặc người đại diện mang tính pháp lý đối với tổ chức.....

Xin được tiếp tục thực hiện quyền khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp) (tên khoáng sản, loại đất san lấp) tại phường (xã) quận (huyện) thành phố Hồ Chí Minh..... theo Giấy phép chuyển nhượng khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp) số.... ngày... tháng... năm.....

Trụ sở tại:; Điện thoại: Fax:

Quyết định thành lập doanh nghiệp số....., ngày.... tháng... năm....(Đăng ký kinh doanh số ... ngày ... tháng ... năm ...).

Giấy phép đầu tư số ... ngày ... tháng ... năm ... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư).....(nếu là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đối với tiếp tục quyền khai thác đất san lấp).

Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Tài nguyên và Môi trường cho phép (Tên tổ chức, cá nhân)..... được tiếp tục thực hiện quyền khai thác tận thu khoáng sản (khai thác đất san lấp) theo Giấy phép nói trên.

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan tiếp tục thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Giấy phép, quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

(Tổ chức, cá nhân làm đơn)
 Ký tên, đóng dấu

Tài liệu gửi kèm theo:

-
 -
 -

MẪU SỐ 3A

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐĂNG KÝ NẠO VÉT KẾT HỢP TẬN THU KHOÁNG SẢN

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh.

(Tên tổ chức, cá nhân):.....

Hoặc người đại diện mang tính pháp lý đối với tổ chức.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số..., ngày... tháng... năm...(Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm...).

Giấy phép đầu tư số... ngày... tháng... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư).....(nếu là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

Xin được nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản theo kế hoạch nạo vét khơi thông luồng lạch, điều chỉnh dòng chảy (nạo vét hàng năm) đã được duyệt theo Kế hoạch số...ngày...tháng...năm.....

Khối lượng khoáng sản tận thu các loại.....

Khối lượng nạo vét

Thời gian ...(năm) tháng , từ tháng... năm... đến tháng... năm.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

(Tổ chức, cá nhân làm đơn)

Ký tên, đóng dấu

Tài liệu gửi kèm theo:

-
-
-

MẪU SỐ 3B

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
 DÙNG LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh
 - Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Hoặc người đại diện mang tính pháp lý đối với tổ chức.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Được phép khai thác khoáng sản (tên khoáng sản)

Mục đích.....

Hình thức tiêu thụ

Khối lượng khoáng sản

Công suất khai thác

Quy trình, công nghệ, phương pháp khai thác.....

Xin được khai thác khoáng sản nêu trên từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ...
 tháng ... năm ...

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật
 về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

(Tổ chức, cá nhân làm đơn)
 Ký tên, đóng dấu

Tài liệu gửi kèm theo:

-
 -
 -

MẪU SỐ 4A

**(TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số/.....

....., ngày tháng năm 20....

Kính gửi :

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC TẬN THU,
NAO VẾT KẾT HỢP TẬN THU KHOÁNG SẢN**

I. Phần chung:

1. Tổ chức, cá nhân được phép khai thác tận thu, (nao vết kết hợp tận thu khoáng sản):

2. Địa chỉ cơ quan:

Điện thoại:; Fax:

3. Số giấy phép: ... ngày ... tháng.... năm ... (đối với hoạt động khai thác tận thu);

Thời hạn giấy phép:tháng (năm);

4. Loại khoáng sản được phép khai thác tận thu, (nao vết kết hợp tận thu khoáng sản):.....;

5. Vị trí: phường (xã), quận (huyện), thành phố Hồ Chí Minh;

6. Kế hoạch khai thác tận thu (nao vết kết hợp tận thu khoáng sản):

II. Khối lượng công tác khai thác tận thu (nao vết kết hợp tận thu khoáng sản) và chi phí đã thực hiện trong 06 tháng (01 năm), từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

Số TT	Loại công việc	Đơn vị tính	KHỐI LƯỢNG				CHI PHÍ			
			Theo kế hoạch	Thực hiện trong kỳ báo cáo	Thực hiện cộng dồn	Còn lại	Theo kế hoạch	Thực hiện trong kỳ báo cáo	Thực hiện cộng dồn	Còn lại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1										
2										
3										
4										

III. Đề xuất, kiến nghị:

Tổ chức, cá nhân được phép khảo sát (thăm dò)
(Ký tên, đóng dấu)

MẪU SỐ 4B

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số/.....

..., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi:

BÁO CÁO**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN**

trên địa bàn tỉnh (thành phố) ... trong 06 tháng (01 năm), từ ngày ... tháng ...
năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

I. TÌNH HÌNH KHẢO SÁT, THĂM DÒ, KHAI THÁC, CHẾ BIẾN, KHAI THÁC TẬN THU, NẠO VẾT KẾT HỢP TẬN THU KHOÁNG SẢN**1. Đánh giá tình hình khảo sát, thăm dò khoáng sản**

- Những kết quả đạt được
- Những khó khăn và tồn tại
- Bảng số liệu tổng hợp về khảo sát, thăm dò khoáng sản (lập theo Mẫu số 4a)

2. Đánh giá tình hình khai thác khoáng sản

- Những kết quả đạt được
- Những khó khăn và tồn tại
- Bảng số liệu tổng hợp về khai thác khoáng sản (lập theo Mẫu số 4b)

3. Đánh giá tình hình tận thu, nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản

- Những kết quả đạt được
- Những khó khăn và tồn tại
- Bảng số liệu tổng hợp về tận thu, nạo vét kết hợp tận thu khoáng sản (lập theo Mẫu số 4b)

4. Đánh giá tình hình chế biến khoáng sản

- Những kết quả đạt được
- Những khó khăn và tồn tại
- Bảng số liệu tổng hợp về chế biến khoáng sản (lập theo Mẫu số 4b)

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)

BẢNG SỐ LIỆU TỔNG HỢP VỀ THĂM DÒ (KHẢO SÁT) KHOÁNG SẢN

MẪU SỐ 4a

Loại khoáng sản	Diện tích thăm dò (khảo sát) (ha, km ²)	Trữ lượng khoáng sản được phê duyệt (nghìn tấn, nghìn m ³)				Chất lượng khoáng sản	Quy mô mỏ		
		Cấp A	Cấp B	Cấp C ₁	Cấp C ₂		Lớn	Trung bình	Nhỏ

BẢNG SỐ LIỆU TỔNG HỢP VỀ KHAI THÁC (CHẾ BIẾN) KHOÁNG SẢN

MẪU SỐ 4b

Loại khoáng sản	Sản lượng nạo vét (nghìn tấn, nghìn m ³), trong đó:			Sản lượng khai thác tận thu khoáng sản (nghìn tấn, nghìn m ³), trong đó:			Sản lượng khai thác (chế biến) (nghìn tấn, nghìn m ³), trong đó:			Khối lượng khoáng sản xuất khẩu (nghìn tấn, nghìn m ³), trong đó:			Nộp ngân sách Nhà nước (triệu đồng), trong đó:			Tổng vốn đầu tư khai thác (chế biến), (triệu đồng), trong đó:			
	Doanh nghiệp Nhà nước	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Doanh nghiệp khác	Doanh nghiệp Nhà nước	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Doanh nghiệp khác	Doanh nghiệp Nhà nước	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Doanh nghiệp khác	Doanh nghiệp Nhà nước	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Doanh nghiệp khác	Doanh nghiệp Nhà nước	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Doanh nghiệp khác	Doanh nghiệp Nhà nước	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Doanh nghiệp khác	